

Số: 420 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh. Sở Y tế Bắc Ninh thông báo đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Bệnh viện Mắt Bắc Ninh, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260716-180018, danh sách nhân sự kê khai ngày 13/7/2026.

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260715-180049, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/7/2026.

3. Bệnh viện đa khoa Thiện Nhân, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260715-180033, danh sách nhân sự kê khai ngày 14/7/2026.

4. Phòng khám đa khoa Medlatec số 16 - Võ Cường, Bắc Ninh, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260715-180029, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/7/2026.

5. Phòng khám đa khoa Mỹ Phát - Phì Điền, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260715-180048, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/7/2026; mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260715-180050, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/7/2026.

6. Phòng khám đa khoa Xuân Mai, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260715-180035, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/7/2026.

(Danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phục lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

- Danh sách đăng ký hành nghề được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ đăng ký hành nghề (*văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề*) lưu tại cơ sở KBCB xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của thông tin đăng ký hành nghề; phân công người hành nghề đúng thời gian, vị trí chuyên môn đăng ký, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Trường hợp nhân sự thôi hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, trường hợp không bố trí được người



thay thế phải thực hiện điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng theo quy định của pháp luật.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ tài liệu cung cấp, không đăng ký hành nghề trùng thời gian tại nhiều cơ sở, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PK đa khoa Mỹ Phát - Phi Điền - Trục thuộc Công ty TNHH bệnh viện Mỹ Phát
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400869359 cấp lần thứ 4, ngày 17/7/2025 nơi cấp Phòng QLKD và QLDN - Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh , địa chỉ trụ sở Số 1170, TDP Quang Trung, Phường Chủ, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 685/BN-GPHĐ ngày 01/04/2026, địa chỉ hoạt động: Thôn Mai Tô, xã Lục Ngạn, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: từ 07h00 đến 17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Lê Thị Nga, số căn cước công dân 024166004732, trình độ bác sĩ CKCI; điện thoại 0386959342
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Nguyễn Thị Bích ; số căn cước công dân 024191020646; CCHN số 007073/BG-CCHN ngày cấp 23/11/2018, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa YHCT. Điện thoại: 0969527236
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Thị Yên; Phòng Hành chính tổng hợp; Điện thoại: 088 613 6962
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Phòng khám Đa khoa
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 30; Số người hành nghề bổ sung:0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 04 ; Thời hành nghề 02

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Thị Bích	Bác sĩ YHCT (2015); CC Phục Hồi chức năng (2024); CC chuyên khoa PHCN cơ bản (2025)	Số 007073/BG-CCHN ngày 23/11/2018	KBCB Y học cổ truyền	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB bằng YHCT; thực hiện các kỹ thuật của phòng khám Phục Hồi chức năng	Người CTNCMKT của cơ sở - Trưởng phòng khámYHCT	YHCT	Ngày 06/12/2024 (QĐ số 37, 38/QĐ-MP ngày 06/12/2024)	Không	
2	Giáp Thị Quang	Bác sĩ Đa khoa (1992); CC Siêu âm tổng quát (2010); Chẩn đoán, điều trị và quản lý người bệnh ĐTD (2024); Chẩn đoán và điều trị Tăng	Số 0003990/BG-CCHN ngày 24/4/2015	KBCB Đa khoa	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ Đa khoa	Không	Phòng khám Điều trị và cấp thuốc THA-ĐTD	Ngày 08/01/2025 (QĐ số 01/QĐ-MP ngày 08/01/2025)	Không	
3	Lương Thị Hồng	Bác sĩ CKCI Phụ sản (2003); CC Kỹ thuật soi cổ tử cung (2011)	Số 001560/BG-CCHN ngày 08/10/2013	KBCB hệ Ngoại - Sản	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB hệ Ngoại - Sản	Trưởng phòng khám Phụ sản	Sản	Ngày 05/8/2024 (12/QĐ-MP ngày 05/8/2024)	Không	
4	Bạch Quang Thọ	Bác sĩ Y khoa(2022); CC Da liễu cơ bản(2023); Chẩn đoán, điều trị THA (2024); Chẩn đoán, điều trị người bệnh ĐTD (2024); Ứng dụng công nghệ laser trong điều trị(2023)	Số 000089/BG-GPHN ngày 29/3/2024	KBCB chuyên khoa Nội	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Trưởng phòng khám Nội	Nội	Ngày 21/01/2025 (theo QĐ số 02/QĐ-CTY ngày 21/01/2025)	Không	

5	Nguyễn Văn Bình	Bác sĩ Y khoa (1981)	Số 0005152/BG-CCHN ngày 14/3/2016	KBCB chuyên khoa Ngoại	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại	Trưởng phòng khám Ngoại	Ngoại	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 14/QĐ-MP ngày 05/8/2024)	Không	
6	Vi Thị Hiền	Bác sĩ Y khoa (1988); CC Bác sĩ y học dân tộc (1989);	Số 000435/TNG-CCHN ngày 23/11/2012; QĐ số 04/QĐ-SYT ngày 26/01/2016	KBCB chuyên khoa YHCT; PHCN	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa YHCT, PHCN	Không	Phục hồi chức năng; YHCT	Ngày 10/2/2025 (QĐ số 05/QĐ-Cty ngày 10/2/2025)	Không	
7	Hoàng Văn Hạnh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2020); CC An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2024)	Số 008216/BG-CCHN ngày 27/9/2021	Chuyên khoa Xét nghiệm	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Trưởng phòng Xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 05/08/2024 (QĐ số 16/QĐ-MP ngày 05/8/2024)	Không	
8	Hoàng Thị Dung	Bác sĩ Đa khoa (2015); CC Định hướng Tai mũi họng (2016); Khám Nội soi tai mũi họng (2016)	Số 0004326/PT-CCHN ngày 05/7/2017	KBCB Đa khoa; chuyên khoa Tai Mũi Họng	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ Đa khoa; chuyên khoa Tai Mũi Họng	Trưởng phòng khámTai Mũi Họng	Tai Mũi Họng	01/06/2024 (QĐ số 10/QĐ-CTY ngày 01/6/2024)	Không	
9	Trần Thị Lợi	Bác sĩ CKCI Hồi sức cấp cứu (2006); CC Khám, chẩn đoán và điều trị một số bệnh Tim mạch thường gặp; Đọc kết quả điện tâm đồ (2011)	Số 002035/BG-CCHN ngày 31/10/2013	KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Nhi	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Nhi	Trưởng phòng khám Nhi	Nhi;Nội	Ngày 25/12/2024 (QĐ số 46/QĐ-MP ngày 25/12/2024)	Không	
10	Trương Thị Lương	Bác sĩ YHCT (2017); CC Phục hồi chức năng (2023)	Số 007175/BG-CCHN ngày 04/04/2019; Quyết định số 2579/QĐ-SYT ngày 23/10/2023	KBCB chuyên khoa YHCT; PHCN	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa YHCT, PHCN	Trưởng phòng khám PHCN	Phục hồi chức năng; YHCT	Ngày 15/4/2025 (QĐ số 23/QĐ-CT ngày 15/4/2025)	Không	
11	Hoàng Văn Toán	Bác sĩ Y Đa khoa (1990); CC kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản (2015); Siêu âm tổng quát(2008); Siêu âm Sản phụ khoa cơ bản (2015); Kỹ thuật nội soi tiêu hóa trên (2020)	Số 002604/TNG-CCHN ngày 02/01/2014; QĐ số 157/QĐ-SYT ngày 29/9/2016	KBCB Đa khoa; chuyên khoa Nội; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Trưởng phòng Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 06/8/2025 (QĐ số 50/QĐ-CTY ngày 06/8/2015	Không	Điều chỉnh chức danh quản lý
12	Dương Thanh Tú	Bác sĩ Y khoa (2023); CC Nhân khoa cơ bản(2024); Siêu âm sản khoa (2025)	Số 000518/BN-GPHN ngày 09/7/2025	KBCB Y khoa	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ Y khoa	Không	Nội; Siêu âm	Ngày 01/8/2025 (QĐ số 45/QĐ-MP ngày 01/8/2025)	Không	
13	Chu Thị Lan	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021); An toàn sinh học trong phong xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2023)	Số 008720/BG-CCHN ngày 29/11/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 06/8/2025 (QĐ số 51/QĐ-CTY ngày 06/8/2025)	Không	

14	Hoàng Thị Cúc	Bác sĩ RHM (2015); CC Chinh hình RHM (2020); Cắm ghép Implant nha khoa (2020)	Số 000894/PT-GPHN ngày 27/5/2025	KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Trưởng phòng khám Răng Hàm Mặt	Răng Hàm Mặt	Ngày 16/06/2026 (QĐ số 18/QĐ-CTY ngày 15/06/2026	Không	Điều chỉnh chức danh quản lý
15	Nguyễn Văn Thiệu	Y sỹ YHCT (2003)	Số 150045/CCHN-BQP ngày 19/02/2016	KBCB Y học cổ truyền	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 13/3/2025 (QĐ số 20/QĐ-MP ngày 13/3/2025)	Không	
16	Lãnh Thị Trang	Y sỹ YHCT (2014)	Số 006029/BG-CCHN ngày 22/02/2017	KBCB bằng YHCT	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 25/12/2024 (QĐ số 47/QĐ-MP ngày 25/12/2024)	Không	
17	Lê Thanh Thủy	Nữ hộ sinh (1994)	Số 0003967/BG-CCHN ngày 24/4/2015	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức hộ sinh	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Nữ hộ sinh	không	Sản	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 22/QĐ-MP ngày 05/8/2024)	Không	
18	Chu Văn Sơn	Y sỹ (2014)	Số 000306/BG-GPHN ngày 15/7/2024	Đa khoa	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ Đa khoa	Không	Ngoại	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 27/QĐ-MP ngày 05/8/2024)	Không	
19	Lê Tuấn Hiệp	Y sỹ YHCT (2019)	Số 008349/BG-CCHN ngày 02/3/2022	KBCB bằng YHCT	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 24/QĐ-MP ngày 05/08/2024)	Không	
20	Nguyễn Tiến Sĩ	Y sỹ (2015); CC Trợ thủ về điều trị nội nha (2018)	Số 008928/BG-CCHN ngày 24/4/2023	Tham gia sơ cứu, KBCB một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ Đa khoa	Không	Răng Hàm Mặt	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 21/QĐ-MP ngày 05/08/2024)	Không	
21	Dư Thị Hiền	Điều dưỡng (2016); CC An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm ATSH cấp II (2021)	Số 006701/BG-CCHN ngày 08/2/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYTBNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Phòng khám Điều trị và cấp thuốc THA-ĐTĐ	Ngày 18/12/2024 (QĐ số 45/QĐ-MP ngày 18/12/2024)s	Không	
22	Hoàng Lan Hương	Điều dưỡng (2023)	Số 000331.BG-GPHN ngày 30/7/2024	Điều dưỡng	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	Ngày 18/12/2024 (QĐ số 43/QĐ-MP ngày 18/12/2014	Không	

23	Nguyễn Văn Kiên	Y sỹ YHCT (2011); CC Vật lý trị liệu và PHCN cơ bản (2016)	Số 003340/TNG-CCHN ngày 28/7/2014	KBCB chuyên khoa YHCT; Thực hiện theo Quyết định số 42/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Phục hồi chức năng	Ngày 10/2/2025 (QĐ số 06/QĐ-MP ngày 10/2/2025)	Không	
24	Đinh Kim Hùng	Y sỹ (2013); CC Trợ thủ nha khoa (2015); Vật lý trị liệu và PHCN (2016)	Số 004831/TNG-CCHN ngày 18/10/2016	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo qui định tại TTLT số 10/ 2015/ TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV qui định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghề nghiệp bs, Ys yhdp.Trợ giúp bs khám chữa bệnh chuyên khoa RHM, Thực hiện các kỹ thuật về Vật Lý trị liệu & PHCN	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ	Không	Phục hồi chức năng	Ngày 10/02/2025 (QĐ số 07/QĐ-MP ngày 10/02/2025)	Không	
25	Tô Thị Sao	Điều dưỡng (2015); CC Xét nghiệm sinh hóa, vi sinh (2014); CC Kỹ thuật viên giải phẫu bệnh, huyết học (2016)	Số 004832/TNG-CCHN ngày 18/10/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYTBNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai Mũi Họng	Ngày 18/12/2024 (QĐ số 44/QĐ-MP ngày 18/12/2024)	Không	
26	Giáp Thị Huệ	Điều dưỡng Đa khoa (2010); Điều dưỡng (2024); CC Quản lý điều dưỡng (2024)	Số 008497/BG-CCHN ngày 22/6/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYTBNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng	Phòng khám Nội	Ngày 05/8/2024 (QĐ số 17/QĐ-MP ngày 05/08/2024)	Không	Điều chỉnh khoa/ bộ phận chuyên môn
27	Lăng Thị Thuỳ Hương	Cử nhân thực hành điều dưỡng	Số 008888/BG-CCHN ngày 03/04/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYTBNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Phòng khám Nội	Ngày 05/10/2025 (QĐ 56/QĐ-MP ngày 05/10/2025)	Không	Điều chỉnh khoa/bộ phận chuyên môn

28	Phạm Linh Chi	Cử nhân điều dưỡng (2024)	Số 000681/BN-GPHN ngày 16/09/2025	Điều dưỡng	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	Răng Hàm Mặt	Ngày 05/11/2025 (HĐ số 42/HĐLĐ-Cty ngày 05/11/2025	Không	
29	Lê Văn Đạt	Kỹ thuật hình ảnh y học (2923)	Số 000284/BG-GPHN ngày 05/7/2024	Hình ảnh y học	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Kỹ thuật y	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 13/07/2024 (HĐLĐ số 10/HĐLĐ-Cty ngày 13/07/2024)	Không	
30	Lê Văn Chung	Y sỹ đa khoa (2013)	Số 1522/BN-GPHN ngày 21/04/2026	Y sỹ đa khoa	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Y sỹ	Không	Phòng khám Răng Hàm Mặt	Ngày 15/06/2026 (HĐ số 08/HĐLĐ-CTY, ngày 15/06/2026)	Không	
	B. SỐ THỜI VIỆC										
1	Hoàng Thị Thơ	Bác sĩ CKCI Răng hàm Mặt (2012);	Số 000275/BG-CCHN ngày 17/01/2013	KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	Răng Hàm Mặt	Ngày 08/7/2026 (QĐ số 20/QĐ-MP ngày 08/7/2026	Không	Giám hành nghề
2	Lưu Thị Phụng	Điều dưỡng (2010); CC Trợ giúp nội soi đường tiêu hóa (2023)	Số 008122/BG-CCHN ngày 30/6/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYTBNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h30 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội soi tiêu hóa	Ngày 08/07/2026 (QĐ số 19/QĐ-MP ngày 08/07/2026)	Không	Giám hành nghề

Phòng khám Đa khoa Mỹ Phát - Phi Diễn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK...

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ



Nguyễn Thị Bích

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)
GIÁM ĐỐC PHÒNG KHÁM
TNNH
BỆNH VIỆN
MỸ PHÁT
TỈNH BẮC NINH


Nguyễn Thị Bích